

Bản án số: 60/2018/HS-ST

Ngày 17-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Bích Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Một;

2. Ông Trần Tấn Phát;

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trung Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2018/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Từ Văn D, sinh năm: 1984, tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn L, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1964; vợ con: Chưa có; tiền án: 03 tiền án: Bản án số 30/2007/HSST ngày 13/6/2007 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Từ Văn D 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/8/2008 (do chưa hết thời hạn được coi là xóa án tích); Bản án số 55/2009/HSST ngày 18/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh: Áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Từ Văn D 06 (sáu) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/01/2014 (do chưa hết thời hạn được coi là xóa án tích); Bản án số 108/2014/HSST, ngày 30/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm p, o Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Từ Văn D 04 (bốn) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/12/2014 (do chưa hết thời hạn được coi là xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: xấu; Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/5/2018, chuyển tạm giam ngày 17/5/2018 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Hữu T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Số nhà 48, hẻm 7, đường Bời Lời, khu phố Ninh Tân, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, khoảng 11 giờ ngày 13/5/2018, Từ Văn D đón xe Buýt đi từ huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đến thành phố Tây Ninh để tìm tài sản là xe mô tô không có người trông coi để lấy trộm. Khoảng 14 giờ cùng ngày D đến khu vực gần chân Núi Bà Đen, đi vào bên trong vườn Xoài, vườn Măng Cầu gần đó, thấy 01 chòi giữ vườn không có người nên D ngủ lại. Đến 05 giờ ngày 14/5/2018, D thức dậy và lấy 01 cây kéo tiếp tục đi bộ tìm tài sản không có người trông coi để lấy trộm. Khi D đi đến khu vực gần ngã tư Tân Bình, thuộc ấp Tân Trung, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh phát hiện 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số 70H5- 9290 dựng trước chòi giữ vườn Măng Cầu, thuộc ấp Tân Trung, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh không người trông coi. Lúc này, D lén lút đi vào lấy trộm xe mô tô trên thì thấy trên xe không có chìa khóa, cổ xe không khóa và phía trong có nhiều người đang cắt, tia nhánh Măng Cầu, thấy vậy D dùng cây kéo mang theo bên người cắt dây bình xe và đẩy xe mô tô trên ra ngoài thì bị anh Bùi Hữu T, sinh năm 1991, ngụ khu phố Ninh Tân, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phát hiện truy hô và cùng với người dân đuổi theo, D bỏ xe lại, chạy bộ thì bị người dân đuổi theo bắt giữ lại và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Riêng cây kéo là vật chứng của vụ án, D dùng cắt dây bình xe trong lúc bỏ chạy D ném mất không tìm thấy.

Kết luận định giá tài sản số 33/KLĐG-TTHS, ngày 17/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, kết luận: Xe mô tô hai bánh, biển số 70H5- 9290, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số máy HC08E- 0038327, số khung HHC08002Y038315 có trị giá 7.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô hai bánh, biển số 70H5- 9290, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số máy HC08E- 0038327, số khung HHC08002Y038315, đã trả lại cho bị hại Bùi Hữu T và bị hại không yêu cầu bồi thường.

Qua xác minh Từ Văn D không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Từ Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKS.TPTN ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Từ Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g, Khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Từ Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điểm g, Khoản 2, Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ

luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Từ Văn D từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

Biện pháp tư pháp: Bị hại anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo D thừa nhận đã toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị hại anh T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Bị cáo D nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình có tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 14/5/2018, D đã lén lút lấy trộm xe mô tô hai bánh, biển số 70H5- 9290, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số máy HC08E- 0038327, số khung HHC08002Y038315 của anh Bùi Hữu T có trị giá là 7.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận bị cáo D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g, Khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi đã thực hiện. Bị cáo phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g, Khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tòa án cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm. Khi nghị án Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có nhưng nhân thân bị cáo rất xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Biện pháp tư pháp: Bị hại anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[9] Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 6, Khoản 2, Điều 173; Điều 5, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Từ Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Từ Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/5/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

2. Biện pháp tư pháp: Bị hại anh T đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Bị cáo Từ Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Công an xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp (PQILL);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Bích Hằng